

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 67/2021/HSST

Ngày 29-9-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Tấn Sinh

2/ Ông Nguyễn Lương Thành

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà có bà: Hoàng Thị Thủy – Cán bộ
Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: Bà
Nguyễn Tường Vi - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn
mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2021/TL-HSST
ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Như H, sinh năm: 1983 tại Điện Bàn, Quảng Nam;
nơi cư trú: Khối phố Q, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề
nghiệp: giáo viên mầm non; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt
Nam; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Văn P (chết); và bà: Nguyễn Thị Á
(sống); bị cáo có chồng là Hoàng Đức T và 01 người con sinh năm 2012; tiền án,
tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bị hại:*** Bà Nguyễn Thị T; sinh năm: 1959; địa chỉ: khối Q, phường
Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (có mặt)

- ***Người làm chứng:*** Bà Phan Thị T, sinh năm: 1980; địa chỉ: khối Q, phường
Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Gia đình Nguyễn Thị Như H và bà Nguyễn Thị T sống sát vách nhà nhau, trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày giữa hai gia đình thường xuyên xảy ra mâu thuẫn về lời ăn tiếng nói. Nguyễn Thị Như H cho rằng bà T hay có những lời nói xúc phạm danh dự nhân phẩm của H làm H bức xúc. Bà T cho rằng gia đình bà T thường xuyên đổ nước chảy ra đường trước nhà H nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. Để giải quyết mâu thuẫn, khoảng 18h45 phút ngày 04/10/2020, H ở nhà nhìn thấy bà T trên đường sang quầy tạp hóa của chị Phan Thị T mua thuốc lá cho chồng về nên H lấy 01 cây thước gỗ dài khoảng 30cm, rộng 03cm chạy ra đánh một cái vào đầu bà T, hướng từ trên xuống dưới. Sau đó hai bên giằng co qua lại thì chồng của bà T là ông Hoàng Ngọc D từ trong nhà chạy ra, thấy anh D, H vút cây gỗ bỏ vào nhà. Sáng ngày 05/10/2020, bà T đến bệnh viện đa khoa Vĩnh Đức khám bệnh sau đó trình báo sự việc.

Tại Bản giám định thương tích số 37/GĐTT.21 ngày 26/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ thương tích của bà Nguyễn Thị T là 02%. Với các thương tích cụ thể: Vùng đỉnh bên phải có vết xát da đã lành sẹo dài 1,5cm, rộng 0,7cm. Vết thương do vật tày tác động gây nên. Hướng từ trên xuống dưới. Tỷ lệ thương tích là 2%.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 06/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Như H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 điều 134 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Như H từ 12 – 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu của người bị hại, buộc bị cáo H có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại chi phí khám bệnh theo hóa đơn, tiền mất thu nhập của người bị hại và người chăm sóc cho người bị hại trong ngày đi khám bệnh, tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho người bị hại số tiền 01 tháng lương tối thiểu.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Bị cáo Nguyễn Thị Như H nói lời nói sau cùng: đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Như H khai nhận: xuất phát từ mâu thuẫn trước đó nên vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 04/10/2020, tại trước nhà bà Nguyễn Thị T ở khối Q, phường Điện N, Nguyễn Thị Như H đã có hành vi dùng 01 cây thước gỗ dài khoảng 30cm, rộng 03cm, dày khoảng 1cm đánh một cái vào đầu bà T gây thương tích cho bà T với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi dùng 01 cây thước gỗ là “hung khí nguy hiểm” gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02% của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do đó, HĐXX có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Như H phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 BLHS.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi vụ án phát hiện bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã bồi thường số tiền 7.000.000đ cho người bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, HĐXX thống nhất áp dụng Điều 36 BLHS, cho bị cáo được cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng thỏa đáng. Xét thấy, bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX quyết định miễn việc khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi bà Nguyễn Thị T bị đánh đã đi khám tại Bệnh viện đa khoa Vĩnh Đức. Bà T yêu cầu bị cáo H phải bồi thường các khoản sau:

1/ Chi phí chữa trị tại bệnh viện:	400.000đ
2/ Chi phí chụp CT:	1.400.000đ
3/ Tiền mất thu nhập trong 15 ngày:	3.000.000đ

4/ Chi phí phục hồi sức khỏe trong 15 ngày: 15.000.000đ

5/ Thiệt hại về tinh thần: 3.000.000đ

6/ Chi phí cho người chăm sóc trong 10 ngày: 5.000.000đ

Tổng cộng: 27.800.000đ (hai mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng)

(các khoản chi phí trên có bảng kê chi tiết kèm theo trong hồ sơ)

Qua xem xét yêu cầu của người bị hại, đối chiếu với các hoá đơn, chứng từ có trong hồ sơ vụ án. HĐXX nhận định như sau:

Đối với khoản tiền chi phí chữa trị tại Bệnh viện và chi phí chụp CT: Sau khi bị thương, bà T đã đi khám tại Bệnh viện đa khoa Vĩnh Đức và chụp CT não theo chỉ định của bác sỹ với tổng chi phí khám bệnh là 1.348.000đ, trong đó: 15.000đ tiền khám bệnh và 1.333.000đ tiền chụp CT. Đây là chi phí thực tế người bị hại phải trả khi khám bệnh do bị cáo gây ra nên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường khoản tiền này cho người bị hại là thỏa đáng.

Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm. Người bị hại yêu cầu số tiền tổn thất tinh thần là 02 tháng lương tối thiểu là 3.000.000đ. Xét thấy yêu cầu trên là hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật, tuy nhiên 02 tháng lương tối thiểu là 2.980.000đ nên buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 2.980.000đ.

Đối với khoản tiền mất thu nhập, tiền bồi dưỡng sức khỏe và tiền hỗ trợ cho người chăm sóc: Bà T cho rằng, do bị cáo H đánh nên bà T phải đi khám bệnh và không làm việc được nên nghỉ việc trong 15 ngày. Do đó, bà yêu cầu bị cáo H phải bồi thường tiền mất thu nhập cho bà với số tiền 15 ngày X 200.000đ/ngày là 3.000.000đ, trong thời gian nghỉ việc, bà T phải bồi dưỡng sức khỏe 1.000.000đ/ngày X 15 ngày là 15.000.000đ và yêu cầu bồi thường chi phí cho người đi theo chăm sóc với số tiền 500.000đ X 10 ngày là 5.000.000đ.

Trường hợp này xét thấy: bà T bị thương có đi khám bệnh vào ngày 05/10/2020 tại Bệnh viện đa khoa Vĩnh Đức. Theo Thông tin khám bệnh của Bệnh viện đa khoa Vĩnh Đức thì bà T được chẩn đoán chấn thương đầu do bị đánh, hướng dẫn điều trị: không toa, không có dặn dò nghỉ ngơi, không dùng thuốc. Do đó, HĐXX chỉ chấp nhận buộc bị cáo H bồi thường chi phí mất thu nhập cho người bị hại và chi phí mất thu nhập của người chăm sóc cho người bị hại trong ngày đi khám bệnh là ngày 05/10/2020; không có cơ sở chấp nhận khoản tiền mất thu nhập, tiền bồi dưỡng sức khỏe và tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong những ngày còn lại là phù hợp.

Từ các căn cứ trên, căn cứ vào điều 590 BLDS về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên buộc bị cáo H có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị T các khoản sau đây:

1/ Chi phí khám bệnh: 15.000đ

2/ Chi phí chụp CT:	1.333.000đ
3/ Tiền mất thu nhập trong ngày đi khám bệnh:	200.000đ
4/ Thiệt hại về tinh thần:	2.980.000đ
5/ Chi phí cho người chăm sóc trong 01 ngày:	500.000đ

Tổng cộng: 5.028.000đ (năm triệu không trăm hai mươi tám nghìn đồng)

Tại phiên tòa, bà T thừa nhận có nhận số tiền 2.000.000đ từ bị cáo và bị cáo đã nộp số tiền 5.000.000đ tại cơ quan thi hành án để bồi thường thiệt hại. Bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền đã nộp tổng cộng 7.000.000đ cho người bị hại. Bà T đã nhận 2.000.000đ nên buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 5.000.000đ (đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn)

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Như H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 134, Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Như H** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Như H cho UBND phường Điện N, thị xã Điện Bàn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Như H tiếp tục bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) (đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn)

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) bị cáo H đã nộp tại Biên lai thu số 0002119 ngày 29/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS 2015 và Luật phí, lệ phí.

Bị cáo Nguyễn Thị Như H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo gởi lên Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân